

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 29 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hùng và bà Hoàng Thị Sen

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát (cũ), thôn 4, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Xuân T (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam

Sinh ngày 30 tháng 12 năm 1971, tại xã H, tỉnh Ninh Bình

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1948 và con bà Phạm Thị T, sinh năm 1949; Bị cáo vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1970 (đã ly hôn năm 2012); Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1995.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 tiền sự. Quyết định số 11/2024/QĐ-TA ngày 30/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm Xuân T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 12 tháng. Ngày 03/01/2025 Phạm Xuân T chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: Bản án số 38/2019/HSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Phạm Xuân T 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 04/10/2021 Phạm Xuân T chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/7/2025, tạm giam ngày 31/7/2025. Hiện bị cáo

đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Đào Mạnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 21/7/2025, tổ công tác Công an xã B, tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ M, xã B, tỉnh Lào Cai phát hiện Phạm Xuân T là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã B, tỉnh Lào Cai phối hợp với Trạm y tế xã B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với Phạm Xuân T, kết quả dương tính với Morpine Heroin. Tạm giữ của Phạm Xuân T 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển kiểm soát 24B3-084.44, số 24027718 mang tên Lý A K; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 24B3-084.44, màu đen bạc, số máy JA39E2437621, số khung RLHJA3920MY412420; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C33 màu xanh, IMEI 1: 869837060097131, IMEI 2: 869837060097123.

Cơ quan cảnh sát điều tra thu mẫu nước tiểu của Phạm Xuân T, tiến hành niêm phong theo quy định và trưng cầu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

Tại kết luận giám định số 937/KL-KTHS ngày 28/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Phạm Xuân T tìm thấy chất ma túy, loại Morphine.

Quá trình điều tra, Phạm Xuân T khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 21/7/2025, Trường sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0832.187.050 gọi điện cho Lý A P (sinh năm 1992, trú tại thôn L, xã B, tỉnh Lào Cai), số thuê bao 0775.457.331 để hỏi mua ma túy, sau đó T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 24B3-084.44 đi đến nhà P tại thôn L, xã B, tỉnh Lào Cai và mua 01 gói ma túy được bọc bên ngoài bằng giấy của P với giá 200.000 đồng, sau khi mua được ma túy T đi đến khu vực bờ suối thuộc tổ M, xã B, tỉnh Lào Cai sử dụng hết số ma túy vừa mua được bằng hình thức hít và vứt bỏ gói giấy đựng ma túy đi. Sau đó T điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực ngã ba đường liên thôn giao nhau với đường tỉnh 156B thuộc tổ M xã B, tỉnh Lào Cai thì bị Công an xã B, tỉnh Lào Cai phát hiện, lập biên bản về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra Phạm Xuân T khai nhận đã mua ma túy của Lý A P 03 lần, lần đầu tiên không nhớ cụ thể thời gian, lần thứ hai vào ngày 19/7/2025, lần thứ ba vào ngày 21/7/2025, mỗi lần T mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và đều sử dụng hết trong một lần bằng hình thức hít, giấy bạc T đã vứt đi, còn bật lửa đã bị rơi mất.

Tại cáo trạng số 24/CT-VKS-KV7 ngày 13/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai truy tố bị cáo Phạm Xuân T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Phạm Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Phạm Xuân T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Xuân T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C33 màu xanh, IMEI 1: 869837060097131, IMEI 2: 869837060097123; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 24B3-084.44, màu đen bạc, số máy JA39E2437621, số khung RLHJA3920MY412420; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển kiểm soát 24B3-084.44, số 24027718 mang tên Lý A Khé. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân T khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy, đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện chất ma túy, ngày 21/7/2025 bị cáo đã đến nhà Lý A P ở thôn L, xã B, tỉnh Lào Cai mua 200.000 đồng ma túy rồi đi đến khu vực bờ suối thuộc tổ M xã B, tỉnh Lào Cai sử dụng hết số ma túy vừa mua được, sau khi sử dụng ma túy xong trên đường về bị công an kiểm tra bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người

chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án. Bản thân bị cáo đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện chất ma túy theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 03/01/2025 của Ủy ban nhân dân xã B (thời hạn từ 03/01/2025 đến ngày 03/01/2027) nhưng ngày 21/7/2025 bị cáo đã sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức “Hít”, kết quả giám định trong mẫu nước tiểu tìm thấy Morphine. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định cáo trạng số 24/CT-VKS-KV7 ngày 13/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai truy tố bị cáo Phạm Xuân T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi “Mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy”. Mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên bị cáo đã nghiện chất ma túy, bản thân bị cáo có 01 tiền sự, ngày 30/01/2024 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, ngày 03/01/2025 bị cáo chấp hành xong được trở về địa phương và bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện chất ma túy, mặc dù đang trong thời gian bị áp dụng quản lý sau cai nghiện chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn đi mua ma túy về sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây ảnh hưởng xấu trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy đối với bị cáo cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân của bị cáo: Ngày 10/9/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 04/10/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Căn cứ vào Điều 70 của Bộ luật hình sự thì bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích, nên đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Song điều đó cũng cho thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

[5]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án: Liên quan trong vụ án này còn có Lý A P, theo bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo, hiện Lý A P đang là bị can trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy”, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai khởi tố, điều tra theo Quyết định khởi tố vụ án số 176

ngày 30/7/2025, Quyết định khởi tố bị can số 389 ngày 30/7/2025 nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33 màu xanh đã qua sử dụng, IMEI 1: 869837060097131, IMEI 2: 869837060097123; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 24B3-084.44, màu đen bạc, số máy JA39E2437621, số khung RLHJA3920MY412420 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 24027718 biển kiểm soát 24B3-084.44 mang tên Lý A K (quá trình điều tra xác định ngày 25/02/2025 anh K đã bán chiếc xe này cho Phạm Xuân T với giá 13.800.000 đồng, Phạm Xuân T chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ sở hữu). Xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo Phạm Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Về đề nghị của bị cáo:

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét để có một mức án phù hợp với hành vi của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a Luật số 86/2025/QH15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự ngày 25/6/2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2025.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu của Phạm Xuân T để sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33 màu xanh, IMEI 1: 869837060097131, IMEI 2: 869837060097123; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 24B3-084.44, màu đen bạc, số máy JA39E2437621, số khung RLHJA3920MY412420; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển kiểm soát 24B3-084.44, số 24027718 mang tên Lý A K.

Toàn bộ vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai bàn giao cho Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 26 ngày 15 tháng 9 năm 2025.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Xuân T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 – Lào Cai;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 1 CA tỉnh LC;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Phòng PV06 công an tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự (02);
- Phòng THA DS khu vực 7- LC;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng